

Số: /BC-UBND

Thuận Nam, ngày tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 4809/KH-UBND ngày 03/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập hàng năm của năm 2022;

Ủy ban nhân dân huyện Thuận Nam báo cáo kết quả triển khai thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022 cụ thể như sau:

1. Việc chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập.

Ủy ban nhân dân huyện đã triển khai kịp thời cho người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thực hiện kê khai theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong các cơ quan tổ chức; Kế hoạch số 4809/KH-UBND ngày 03/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022, Công văn số 1145/TTT-PCTN ngày 06/12/2022 của Thanh tra tỉnh về việc tiếp tục hướng dẫn một số nội dung kê khai tài sản, thu nhập của năm 2022.

Theo đó, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch số 279/KH-UBND ngày 09/11/2022 về việc triển khai thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập của năm 2022; Thanh tra huyện ban hành Công văn số 268/TTH-TH ngày 12/12/2022 về việc tiếp tục hướng dẫn một số nội dung kê khai tài sản, thu nhập của năm 2022.

2. Kết quả thực hiện

- Đối tượng thuộc Ban Thường vụ huyện ủy quản lý đã nộp báo cáo là 19 đơn vị, số lượng là 78 người;

+ Kê khai lần đầu: 02 người

+ Kê khai bổ sung: 0

+ Kê khai hàng năm: 76 người

- Đối tượng thuộc Ủy ban nhân dân huyện quản lý nộp bản kê khai tài sản, thu nhập là 50 đơn vị, số lượng 151 người.

+ Kê khai lần đầu: 0 người

+ Kê khai bổ sung: 01 người

+ Kê khai hàng năm: 150 người

- Kết quả kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập

TT	NỘI DUNG	ĐV	SỐ LIỆU
I	Kê khai tài sản, thu nhập		
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập	CQTCĐV	69
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	100
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này	CQTCĐV	
3	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	
4	Số người kê khai tài sản, thu nhập lần đầu	Người	02
5	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập lần đầu	Người	02
6	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập bổ sung	Người	01
7	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập bổ sung	Người	01
8	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập hàng năm	Người	226
9	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập hàng năm	Người	226
10	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được bàn giao cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập	Bản KK	151
II	Công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập		
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQTCĐV	69
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	100
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này	CQTCĐV	0
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	0
3	Số bản kê khai đã được công khai	Bản KK	229
	tỷ lệ % so với tổng số bản kê khai	%	100
4	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết	Bản KK	160
	tỷ lệ % so với số bản kê khai đã công khai	%	70
5	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp	Bản KK	69
	tỷ lệ % so với số bản kê khai đã công khai	%	30

3. Đánh giá chung.

- Thuận lợi:

Được sự quan tâm chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, hướng dẫn nghiệp vụ của Thanh tra tỉnh, sự lãnh chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện kịp thời xây dựng Kế hoạch và triển khai đến các cơ quan, đơn vị và địa phương tổ chức thực hiện. Các cơ quan đơn vị chủ động đơn đốc cán bộ, công chức tuân thủ nghiêm các quy định và đã kịp thời kê khai tài sản, thu nhập hàng năm cơ bản đảm bảo đúng quy định, đạt tỷ lệ 100%.

- Khó khăn:

Trong quá trình triển khai công tác kê khai, một số cơ quan đơn vị, chưa phối hợp tốt, chưa nghiên cứu sâu kỹ quy định của luật nên còn lúng túng, kê khai còn có những sai sót nhất định.

4. Giải pháp:

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền về công tác kê khai, tạo sự thống nhất trong nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức về việc kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản theo quy định của pháp luật. Xác định việc kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản là tiêu chí để đánh giá cán bộ, đảng viên, công chức hàng năm.

- Lãnh đạo thực hiện nghiêm túc việc kê khai và công khai bản kê khai tài sản theo quy định của pháp luật. Cán bộ, công chức thuộc diện kê khai tài sản phải kê khai trung thực, đầy đủ, rõ ràng, đúng thời hạn.

- Hình thức, thời điểm, phạm vi công khai bản kê khai tài sản của cán bộ, công chức thực hiện theo quy định pháp luật về phòng chống tham nhũng.

Trên đây là báo cáo việc triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập bổ sung năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Thuận Nam ./.

(Đính kèm Danh sách)

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- TT huyện ủy, HĐND huyện (báo cáo);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH**Trương Xuân Vỹ**